

## **Tác động của tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại đến chức năng gia đình Việt Nam hiện nay**

**Đặng Văn Luận**

Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

**Tóm tắt:** Trên cơ sở quan điểm toàn diện khi nhìn nhận về các vấn đề của đời sống gia đình, trong bài viết, tác giả chỉ ra và phân tích sự tác động của tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại đến các chức năng gia đình Việt Nam như: chức năng sinh đẻ, chức năng kinh tế, chức năng giáo dục, chức năng thoả mãn nhu cầu tâm lý, tình cảm của vợ chồng. Từ đó, nhằm phát huy những tác động tích cực và hạn chế những tác động tiêu cực của tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại đến chức năng gia đình Việt Nam hiện nay.

**Từ khoá:** Gia đình; Chức năng gia đình; Khoa học; Công nghệ.

Ngày nhận bài: 11/6/2018; ngày chỉnh sửa: 2/8/2018; ngày duyệt đăng: 10/9/2018.

Bước sang thế kỷ XXI, những tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại có sự phát triển vượt bậc, đã và đang tác động tới mọi mặt của đời sống xã hội, tới mọi thiết chế xã hội, trong đó có gia đình. Những tiến bộ của khoa học và công nghệ hiện đại không những làm thay đổi phương thức sản xuất, mà còn để lại những dấu ấn rất đậm nét trong đời sống gia đình. Tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại như những “đợt sóng” ô ạt dội vào gia

đình, khiến cho các chức năng gia đình Việt Nam có những biến đổi sâu sắc. Những biến đổi đó thể hiện rõ nhất ở một số chức năng của gia đình như: chức năng sinh đẻ, chức năng kinh tế, chức năng giáo dục và chức năng thoả mãn nhu cầu tâm lý, tình cảm.

## **2. Sự tác động của tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại đến chức năng sinh đẻ của gia đình Việt Nam hiện nay**

Gia đình Việt Nam vốn chịu ảnh hưởng của tư tưởng Nho giáo và truyền thống thờ cúng Tổ tiên nên đã có quan niệm không có con nối dõi khiến cho cha mẹ không có người hương khói là điều bất hiếu lớn nhất. *“Theo Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), vô sinh và hiếm muộn là căn bệnh nguy hiểm thứ 3, chỉ đứng sau ung thư và bệnh tim mạch ở thế kỷ XXI. Thống kê của tổ chức này cũng chỉ ra Việt Nam là một trong những quốc gia có tỷ lệ vô sinh cao trên thế giới. Kết quả nghiên cứu của Bệnh viện Phụ sản Trung ương và Đại học Y Hà Nội tiến hành trên 14.300 cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ (từ 15-49 tuổi) ở 8 tỉnh đại diện cho 8 vùng sinh thái của Việt Nam cho thấy: tỷ lệ vô sinh của các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ là 7,7%, trong đó vô sinh nguyên phát là 3,9% và vô sinh thứ phát là 3,8%. Trong khi đó, tỷ lệ vô sinh chung trên thế giới dao động trong khoảng từ 6-12%”.* ( Khánh An, 2018).

Để giải quyết vấn đề vô sinh, trước đây, các cặp vợ chồng thường phải nhờ vào thần thánh. Theo nhà nghiên cứu Phan Kế Bính, lúc bấy giờ “nhà nào hiếm muộn thì cầu tự” (Phan Kế Bính, 1991). Nhưng hiện nay, nhờ tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại, đặc biệt là công nghệ sinh học, sinh học người, y học, nhân bản vô tính, biến đổi gen, sinh sản nhân tạo, cấy ghép các cơ quan, các phủ tạng người... mỗi thành tựu như vậy đều mở ra những triển vọng lớn đối với sản xuất và bảo vệ sức khỏe mỗi gia đình. Công nghệ sinh hoá đã hỗ trợ rất nhiều về phương pháp sinh con, như thụ tinh nhân tạo bằng phương pháp bơm tinh trùng (IUI), thụ tinh trong ống nghiệm (IVF), IVF/ICSI (thụ tinh trong ống nghiệm với kỹ thuật tiêm tinh trùng vào bào tương trứng), kỹ thuật IVF/ ICSI - PESA, IVF/ICSI- TESE (thụ tinh trong ống nghiệm bằng tinh trùng chọc hút từ mào tinh hoàn, tinh hoàn) v.v. Kể cả người đã chết thì việc tiến hành cắt tinh hoàn và lấy tinh trùng vẫn thành công, thậm chí tinh trùng bất động 100% vẫn có con, tỷ lệ thụ tinh trong ống nghiệm thành công 50 - 60%. Ngày 30/4/1998, 3 trẻ thụ tinh trong ống nghiệm đầu tiên của Việt Nam ra đời. Qua 20 năm triển khai chương trình thụ tinh trong ống nghiệm, hiện cả nước đã có 20 trung tâm hỗ trợ sinh sản bằng phương pháp thụ tinh trong ống nghiệm với hơn 15.000 em bé ra đời, mang lại hạnh phúc cho những cặp vợ chồng hiếm muộn với chi phí hợp lý (Tuồng Lâm, 2015).

Nhờ tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại mà các cặp vợ chồng chưa có con chung, người vợ không thể mang thai, sinh nở do các bệnh lý có thể nhờ người mang thai hộ. Ở Việt Nam, sau 2 năm thực hiện Nghị định số 10/2015/NĐ-CP ngày 28-1-2015 của Chính phủ quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo đến nay, cả nước có khoảng 100 hồ sơ đăng ký được chấp nhận. Hiện tại, Bệnh viện Phụ sản Trung ương có 60 hồ sơ được duyệt, trong đó đã thực hiện 46 ca. Bệnh viện Từ Dũ thành phố Hồ Chí Minh có 33 hồ sơ được duyệt và đã thực hiện được 19 ca và một số ca ở Bệnh viện Trung ương Huế. Trong đó, tỷ lệ thành công của các trường hợp thực hiện kỹ thuật mang thai hộ tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương là khoảng 50% (Mai Hương, 2016). Sáng 22/1/2016, bé gái Đinh Quỳnh Anh - đứa trẻ đầu tiên được mang thai hộ ở Việt Nam đã chào đời khỏe mạnh, nặng 3,6 kg tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương đã mang lại niềm vui, hy vọng cho nhiều gia đình khác có được hạnh phúc là có con và làm cha mẹ (Linh Nga, 2016).

Tuy nhiên, sự thay đổi phương pháp sinh con trong gia đình nhờ tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại cũng tạo ra nhiều hệ lụy phức tạp: có những người tàn phế và kém năng lực đủ loại, thậm chí chết rồi có thể vẫn sinh con, do đó, chứng bệnh di truyền có thể tăng lên; việc xác định quan hệ họ hàng của đứa trẻ, như người làm cha mẹ, người làm bà (đứa trẻ có thể có nhiều người làm cha mẹ, còn người mang thai có thể là bà của nó, trong khi trứng là của con gái bà ta); tình cảm không được chăm sóc; về quyền của đứa trẻ khi nó được sinh ra nhưng cha nó đã mất từ lâu; về mặt pháp lý (đến thời điểm hiện nay, pháp luật Việt Nam chưa có quy định nào về việc lấy tinh trùng người chết để thụ tinh nhân tạo); xác định người cha của đứa bé, v.v. Ngoài ra, chúng còn tạo ra hệ lụy về quản lý xã hội, như hiện tượng buôn bán tinh trùng, dịch vụ đẻ thuê, v.v.

Tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại, đặc biệt công nghệ chẩn đoán trước sinh, phát hiện sớm dị tật thai nhi và đột biến gen, giảm tỷ lệ tử vong, dị tật bẩm sinh; chẩn đoán các bệnh lý di truyền giúp tư vấn tiền hôn nhân hiệu quả; chẩn đoán ung thư hỗ trợ điều trị; lựa chọn người cho - nhận trong ghép tạng, ghép tủy, v.v. Song siêu âm còn có thể giúp chẩn đoán giới tính thai nhi. Điều này, cũng dẫn đến hiện tượng nạo, phá thai để lựa chọn giới tính của trẻ, khiến mất cân bằng giới tính khi sinh ở Việt Nam và cả những vấn đề về đạo đức. Hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh nếu không kịp thời giải quyết sẽ để lại tai họa cho đất nước.

### 3. Sự tác động của tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại đến chức năng kinh tế của gia đình Việt Nam hiện nay

Trước hết, tác động của tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại đã phân nào khiến cho sự phân công lao động truyền thống bị đảo lộn. Nhà máy xí nghiệp trở thành những đơn vị kinh tế độc lập, thay thế cho đơn vị kinh tế gia đình trước đây. Do đó, “sức lao động của gia đình bị lôi kéo ra khỏi vòng kiểm soát của gia đình. Thành viên này của gia đình lao động ở một xí nghiệp thực hiện một loại công việc nào đó, trong khi các thành viên khác lại lao động ở một xí nghiệp khác thực hiện một công việc khác” (Lương Việt Hải, 2001). Trong xã hội hiện đại, mỗi thành viên trong gia đình lại theo đuổi những mục đích khác nhau, theo đó là các hoạt động kinh tế cũng khác nhau, thậm chí mỗi thành viên có một “tài khoản” riêng mà không cùng sản xuất và không chung một “nguồn ngân sách”. Theo Hội thẻ Ngân hàng Việt Nam, tính đến năm 2015, “số lượng thẻ ngân hàng trên cả nước đã đạt gần 86 triệu, tăng 30% so với cuối năm 2013” (Thái Phương, 2016). Điều này, làm cho việc kiểm soát kinh tế giữa các thành viên trong gia đình gặp khó khăn, khi tiêu dùng vượt quá khả năng chi trả hoặc sử dụng tài khoản riêng không vì gia đình sẽ dẫn đến nguy cơ ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình.

Khi tiến bộ khoa học và công nghệ chưa phát triển, gia đình còn chưa có điều kiện và các đồ gia dụng trong nhà vẫn chưa hiện đại hóa, phụ nữ vẫn là người làm công việc nhà là chính, từ việc bếp núc tới việc dạy dỗ con cái, chăm lo đời sống tinh thần cho các thành viên trong gia đình. Cộng với thời gian làm việc ngoài xã hội, quỹ thời gian dành cho việc hưởng thụ các giá trị văn hoá tinh thần, việc học tập nâng cao trình độ kiến thức của phụ nữ là rất hiếm hoi, thậm chí ở một số đối tượng phụ nữ, như công nhân, buôn bán, quỹ thời gian này gần như không có. Vì vậy, chỉ có một tỷ lệ rất ít phụ nữ có điều kiện tham gia vào các hoạt động sản xuất và các hoạt động xã hội. Còn gia đình hiện nay, các dụng cụ đã được cơ khí hoá và điện tử hoá, như tủ lạnh, lò nướng vi ba, máy giặt, máy lau nhà, máy rửa bát,... ngày càng tăng. Theo thống kê năm 2014, “tỷ lệ hộ có sử dụng điện thoại cố định và di động là 85%; tỷ lệ hộ sử dụng máy vi tính là 25,1%; tỷ lệ hộ sử dụng máy giặt là 30,9%; tỷ lệ hộ sử dụng tủ lạnh là 59,0%; đều tăng gần 2 lần so với năm 2009. Tỷ lệ hộ sử dụng điều hoà là 13,3%, tăng gần 3 lần so với năm 2009. Tỷ lệ hộ sử dụng mô tô/xe gắn máy là 84,6%, cao hơn 12,3% so với năm 2009. Tỷ lệ hộ sử dụng các tiện nghi sinh hoạt hiện đại ở khu vực thành thị cao hơn rất nhiều so với khu vực nông thôn” (Tổng cục Thống kê, 2015). Cùng với đó là hệ thống dịch vụ đa dạng cung cấp đến tận nhà, như chữa bệnh, sửa chữa máy móc, gọi taxi, đặt vé máy bay, mua sắm online, thực hiện thanh toán, nghe nhạc hay

xem phim đều có thể được thực hiện từ xa, đáp ứng những nhu cầu thiết yếu cho sinh hoạt gia đình. Thay vì phải vất vả đun nấu để có nước ấm tắm cho con, thì nay gia đình nào cũng lắp sẵn máy nước nóng sẵn sàng phục vụ chỉ sau cái bấm nút. Tất cả những tiện ích của tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại, đang từng ngày, từng giờ góp phần giải phóng sức lao động của người phụ nữ, đồng thời giúp họ có nhiều thời gian cho những hoạt động kinh tế - xã hội. Nói cách khác, đi làm kiếm tiền đó là điều khác biệt của phụ nữ hiện nay so với trước đây và chính sự khác biệt này quy định vị trí mới của người phụ nữ trong gia đình Việt Nam hiện nay.

Ngược lại, ngày càng có nhiều người đàn ông đảm nhiệm những công việc trước đây vốn được coi là của phụ nữ. Chính sự biến đổi chức năng kinh tế trong gia đình như vậy, khoảng ngăn cách của sự bất bình đẳng giữa hai giới đang dần được thu hẹp. Vai trò quyết định trong quá trình lao động, tăng năng suất lao động, tạo ra sản phẩm mới,... giờ đây phụ thuộc vào trí tuệ, kiến thức khoa học và công nghệ, kỹ năng, kỹ xảo lao động, sự sáng tạo và những phẩm chất khác mà người phụ nữ và trẻ em cũng có. Do vậy, “với sự phát triển của tiến bộ khoa học, kỹ thuật, của công nghiệp, tính chất gia trưởng, địa vị và vai trò độc tôn, sự thống trị của người đàn ông trong gia đình ngày càng giảm sút. Sự phụ thuộc của phụ nữ vào sức lao động của người đàn ông trong gia đình không còn điều kiện tồn tại. Sự bất bình đẳng nam nữ có cơ hội để khắc phục” (Luong Việt Hải, 2001).

#### **4. Sự tác động của tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại đến chức năng giáo dục của gia đình Việt Nam hiện nay**

Các nhà xã hội học coi gia đình là nơi đặt những “viên gạch đầu tiên” trong việc hình thành nhân cách con người. Điều đó cho thấy gia đình là trường học đầu tiên của mỗi con người. Trong bối cảnh đời sống của ngày hôm nay, “vai trò gia đình ngày càng nổi bật lên như một ngôi trường giáo dục cá biệt, toàn diện có hiệu ích nhất. Gia đình là hình ảnh “một mái nhà chõ che”, nơi con người trú ngụ, chống trả mọi phong ba bão táp, nổi cô đơn - căn bệnh phổ biến của thế giới hiện đại, nơi cân bằng lại mọi xô lệch của đời sống con người, v.v.” (Ma Văn Kháng, 1990).

Trong gia đình Việt Nam truyền thống, sự giáo dục cho con gái thường mang tính hướng nội. Hiếu thảo là một đạo lý sâu xa trong mô hình gia đình truyền thống thể hiện mối quan hệ chiều dọc giữa cha mẹ và con cái, với sự tôn nghiêm, quy tắc của lễ giáo. Tình cảm và sự yêu thương của người mẹ, sự nghiêm khắc và răn đe của người cha. Sự tác động của tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại cũng đang phần nào làm biến đổi chức năng giáo dục của gia đình hiện nay. Trong đó, tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại đã đóng một phần quan trọng trong lĩnh vực giáo dục gia

đình. Cha mẹ thông qua công nghệ internet có thể học hỏi các thông tin, kiến thức để chăm sóc con cái. Các bậc cha mẹ thông qua các phương tiện công nghệ, như camera giám sát có thể theo dõi và quan sát các hoạt động trong lớp học của con mình từ xa. Tuy nhiên, cũng chính nó lại khiến cho các bậc cha, mẹ và con cái dành ít hơn thời gian cho nhau. Các hệ đào tạo từ xa, học trực tuyến qua mạng, thậm chí là học các chương trình đào tạo của nước ngoài thông qua internet đã không còn mới ở Việt Nam hiện nay. Mỗi người có thể học bất cứ lúc nào có thời gian rảnh và trao đổi trực tiếp với giáo viên trên internet, vừa tiết kiệm chi phí vừa tiết kiệm được thời gian. Vì vậy, phương thức đào tạo này mang tính cách mạng trong lĩnh vực giáo dục, mở ra cơ hội học tập cho những người lâu nay vẫn chịu thiệt thòi: người làm việc theo ca, người thường xuyên đi công tác, người sống xa các trường học, người khó khăn về tâm lý hoặc thể trạng sức khỏe, v.v.

Một trong những nguyên nhân làm doãng rộng khoảng cách giữa các thành viên trong gia đình chính là sự xuất hiện của công nghệ hiện đại, đặc biệt là lĩnh vực truyền thông và công nghệ số hoá, internet. Nhiều nhà nghiên cứu đã khẳng định: sự biến đổi của công nghệ, đặc biệt là lĩnh vực truyền thông và công nghệ số hoá khiến cho các gia đình đứng trước những biến đổi cấu trúc các mối quan hệ xã hội vì sự đa dạng và khác biệt về sở thích và mối quan tâm. Hậu quả của việc này là trong nhiều gia đình, con cái sa vào các tệ nạn xã hội hoặc vi phạm pháp luật mà cha mẹ không biết hoặc nếu biết thì họ cũng là những người biết cuối cùng. Nhà nghiên cứu Hoàng Bá Thịnh chỉ ra rằng: “Do mãi mê với việc chạy theo giá trị kinh tế nên gia đình không làm tốt chức năng chăm sóc, giáo dục trẻ em. Thứ hai, đề cao giá trị kinh tế quá mức dẫn đến sự thái quá trong văn hóa gia đình. Thậm chí, coi vật chất, kinh tế như một phương tiện để kích thích tạo nên động lực trong việc giáo dục đối với trẻ em” (Hoàng Bá Thịnh, 2006).

Theo kết quả điều tra, thời gian cha mẹ dành để giáo dục con cái từ 1 đến 2 giờ mỗi ngày chiếm 49,8% số cha mẹ được hỏi. Số thời gian cha mẹ dành từ 2 đến 4 giờ/ngày chỉ chiếm tỷ lệ nhỏ là 29,4% (Đặng Cảnh Khanh, Lê Thị Quý, 2009). Một nghiên cứu khảo sát 900 hộ gia đình tại thành phố Hồ Chí Minh cũng cho thấy: “17% trong số họ nói rằng vì quá bận rộn với việc mưu sinh nên không có thời gian tâm sự cùng con cái; 35,2% cho biết họ cố gắng lắm cũng chỉ dành được 5 - 15 phút mỗi ngày cho con cái; 14,7% thừa nhận, họ chưa một lần cùng con cái đến các nơi giải trí công cộng như công viên, rạp hát, v.v.” (Hoàng Bá Thịnh, 2006). Ngược lại, con cái dành nhiều thời gian với bạn bè và mạng xã hội, “đối tượng mà vị thành niên (trao và gái) tâm sự khi có bất đồng với cha, mẹ được lựa chọn nhiều nhất vẫn tiếp tục là bạn bè, với tỷ lệ 41,6%, còn người thân trong

gia đình là 29,1%, trong khi tỷ lệ lựa chọn cha mẹ giảm xuống, còn tương ứng là 1% và 3,8%” (Trần Thị Vân Anh & Hà Thị Minh Khương, 2009). Có thể nói, nguy cơ con cái xa lánh cha, mẹ trong nhiều gia đình là vấn đề rất đáng quan tâm.

Trên thực tế, nhiều gia đình chưa đầu tư thời gian vào dạy dỗ, chăm sóc và quản lý con trẻ dẫn đến con trẻ học kém, chán học rồi bỏ học, bỏ nhà đi lang thang, bụi đời và rơi vào dòng xoáy của tệ nạn xã hội như trộm cắp, cướp giật, cờ bạc, nghiện hút, mại dâm, v.v. Theo thống kê của ngành Công An (2015), mỗi năm xảy ra gần 10.000 vụ vi phạm pháp luật hình sự với gần 15.000 người chưa thành niên thực hiện. Báo cáo của Bộ Công An từ năm 2007 đến tháng 6-2014, toàn quốc có hơn 94.300 trẻ vị thành niên vi phạm pháp luật hình sự. So với tổng số vụ phạm pháp luật hình sự thì số vụ án do người chưa thành niên gây ra chiếm gần 20%. Tính riêng năm 2014, trẻ em dưới 14 tuổi có 7.000 vụ vi phạm, chiếm tới 70% tội phạm vị thành niên dưới 18 tuổi. Trong đó, phạm tội đặc biệt nghiêm trọng và nghiêm trọng chiếm 72,6% (Lê Minh, 2015). Hậu quả trên có nhiều nguyên nhân, nhưng không thể không nói đến nguyên nhân từ phía gia đình trong việc quản lý giáo dục con trước tác động của tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại. Bởi hiện nay, sự tương tác tích cực giữa cha mẹ và con cái rất ít, thậm chí không diễn ra ở một số gia đình, dẫn đến bạo lực tồn tại ngay trong chính gia đình. Thống kê của các cơ quan chức năng cho thấy, có nhiều thanh thiếu niên ở nhóm vi phạm pháp luật cho rằng, sở dĩ họ phạm tội vì cảm thấy không được thương yêu, chăm sóc và bảo vệ trong gia đình, không có gia đình. Dường như “bạo lực gia đình là điểm nút cuối cùng của sự phá vỡ gia đình. Nó biến tổ ấm gia đình thành một tổ “lạnh” thậm chí thành nơi nguy hiểm hoặc địa ngục” (Lê Thị Quý, Đặng Vũ Cảnh Linh, 2007).

### **5. Sự tác động của tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại đến chức năng thoả mãn nhu cầu tâm lý, tình cảm của vợ chồng trong gia đình Việt Nam hiện nay**

Trong điều kiện kinh tế thị trường, những tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại chính là tác nhân trực tiếp và quyết định nhất rút ngắn chu trình và mở rộng đầu tư sản xuất. Nhưng để rút ngắn chu trình và mở rộng sản xuất thì phải khuyến khích tiêu thụ (kích cầu) chính là một trong những động lực trực tiếp để phát triển sản xuất, tạo ra nhiều việc làm, của cải xã hội. Hơn thế, trên bình diện cá nhân, kích cầu nghĩa là khuyến khích tiêu dùng cho phát triển thể chất cũng như phát triển tinh thần tạo ra nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu mở rộng và phát triển sản xuất, đồng thời tạo điều kiện cho sự phát triển nhân cách. Nhưng cùng với vai trò và ý nghĩa

đó, việc khuyến khích tiêu thụ từ chỗ chỉ là một yêu cầu có tính tất yếu về mặt kinh tế lại dẫn tới sự hình thành nhu cầu tiêu thụ đặc trưng cho xã hội hiện đại. Đồng thời, điều này cũng khiến cho lối sống mỗi thành viên trong các gia đình đi theo hai hướng: một bộ phận hòa tan vào các quy cách khô cứng đơn giản, hoạt động sống dường như đã được “lập trình - làm như máy, giao tiếp và yêu đương cũng như máy”.

Thực tế cho thấy, tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại, đặc biệt là internet, một mặt, đang tạo điều kiện cho những thành viên trong gia đình có thể xích lại gần nhau hơn. Nó giúp con người khắc phục, vượt qua những khó khăn về không gian, thời gian để duy trì, phát triển những mối quan hệ tình cảm, thực hiện nghĩa vụ và bổn phận của các thành viên trong gia đình dưới những hình thức mới. Những gia đình vì lý do nào đó đang phải sống cách xa nhau, thì chỉ cần một smartphone có kết nối internet là có thể thường xuyên gặp nhau. Dễ nhận thấy rằng, một giọng nói, một hình ảnh của một người chồng, người vợ hay đứa con ở nơi xa sẽ khiến cho các quan hệ tình cảm giữa họ bền chặt hơn gấp nhiều lần.

Nhưng mặt khác, những tiện ích của công nghệ thông tin dường như cũng đang tách các thành viên gia đình xa dần nhau hơn. Bởi lẽ, do phụ thuộc quá mức vào công nghệ hiện đại, thay vì trao đổi tình cảm một cách trực tiếp, thì các thành viên trong gia đình chọn phương thức giao tiếp với nhau qua điện thoại di động, hoặc qua máy tính có kết nối internet, đôi khi chỉ cách nhau một bức tường trong nhà. Việc kết nối liên tục có thể tước đi một trong những tài sản quan trọng nhất của cuộc sống của chúng ta là thời gian để dừng lại, suy nghĩ và tham gia vào các cuộc đối thoại có ý nghĩa. Do đó, tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại có thể khiến cho người già và trẻ em phải đối mặt với sự cô đơn, sự thiếu quan tâm và chăm sóc từ các thành viên khác trong gia đình. Họ đang dần bị đưa vào các nhà dưỡng lão, trung tâm chăm sóc sức khỏe và các dịch vụ xã hội khác.

Hơn thế nữa, sự thay đổi này cũng đang từng giờ, từng phút tác động đến suy nghĩ của chúng ta về những vấn đề, như ý nghĩa của cuộc sống gia đình, tình yêu, hôn nhân, trách nhiệm làm cha mẹ, bổn phận của con cái, sự thân thiết và sự chia sẻ giữa con người với con người. Trong đó, điểm nổi bật hiện nay là quan hệ giữa cha mẹ và con cái khá lỏng lẻo ở một số gia đình. Đặc biệt, xuất hiện xu hướng con cái muốn tách khỏi sự kiểm soát của cha mẹ, mặc dù còn đi học, chưa trưởng thành. Đây là xu hướng bất chước kiểu gia đình phương Tây. Con cái 15, 16 tuổi đã thích cha mẹ thuê căn hộ cho ở riêng và cung cấp tài chính để chúng ăn học, sinh hoạt. Thật ra, việc thanh niên muốn sống độc lập với cha mẹ cũng là điều dễ hiểu, vì chúng muốn tự tổ chức cuộc sống cá nhân theo ý mình. Nhưng liệu chúng đã đủ bản lĩnh để sống riêng chưa, nhất là khi vẫn tiếp



tục phụ thuộc cha mẹ về tài chính?... Như vậy, việc càng được giải phóng về mặt vật chất, mỗi thành viên trong gia đình lại càng phải đối mặt nhiều hơn với những vấn đề đa dạng, phức tạp về tinh thần.

## 6. Kết luận

Với sự tác động của tiến bộ của khoa học và công nghệ hiện đại, các chức năng gia đình đã có những biến đổi sâu sắc. Nhưng, không phải lúc nào những tiến bộ của khoa học và công nghệ hiện đại cũng đồng hành với hạnh phúc của từng cá nhân và gia đình. Điều này, đòi hỏi mỗi cá nhân và gia đình, phải chủ động ứng dụng những tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại nhằm phát huy những tác động tích cực và hạn chế những tác động tiêu cực của nó đến gia đình Việt Nam. Bởi, sức mạnh của một dân tộc được nuôi dưỡng trong lòng mỗi gia đình, gia đình bền vững - xã hội ổn định, gia đình hạnh phúc - xã hội phát triển phồn vinh. ■

### Tài liệu trích dẫn

- Khánh An. 2018. “Hơn 1 triệu cặp vợ chồng Việt vô sinh”, <http://www.moitruongvadothi.vn>.
- Trần Thị Vân Anh, Hà Thị Minh Khương. 2009. Quan hệ cha mẹ với con ở tuổi vị thành niên. *Tạp chí Nghiên cứu Gia đình và Giới*, Số 6/2009.
- Phan Kế Bính. 1991. Việt Nam phong tục. Nxb. Đồng Tháp.
- Lương Việt Hải. 2001. Hiện đại hoá xã hội - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn. Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- Ma Văn Kháng. 1990. “Tổ hợp đẹp xinh xắn, cân đối và mạnh mẽ”. *Tạp chí Xã hội học* Số 3/1990.
- Đặng Cảnh Khanh, Lê Thị Quý. 2009. *Gia đình học*. Nxb. Chính trị - Hành chính, Hà Nội.
- Tường Lâm. 2015. Thụ tinh trong ống nghiệm tại Việt Nam: “Bầu bối” ngày càng đắt khách. <http://www.sggp.org.vn>.
- Linh Nga. 2016. Em bé được mang thai hộ đầu tiên ở Việt Nam chào đời. <http://www.suckhoe.vnexpress.net>.
- Lê Minh. 2015. Xây dựng, hoàn thiện pháp luật về tư pháp người chưa thành niên. <http://moj.gov.vn>.
- Thái Phương. 2016. Lãng phí hàng triệu thẻ ATM. <http://www.nld.com.vn>.
- Lê Thị Quý, Đặng Vũ Cảnh Linh. 2007. Bạo lực gia đình - Một sự sai lệch giá trị. Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- Hoàng Bá Thịnh. 2006. “Chức năng giáo dục gia đình và vấn đề truyền thông dân số”. *Tạp chí Gia đình và Trẻ em* Số 8/2006.
- Tổng cục Thống kê. 2015. Điều tra dân số và nhà ở giữa nhiệm kỳ thời điểm 1/4/2014: Các kết quả chủ yếu. Tổng cục Thống kê. Hà Nội.